

HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI VN30 – XU HƯỚNG TÍCH CỰC ĐANG TRỞ LẠI

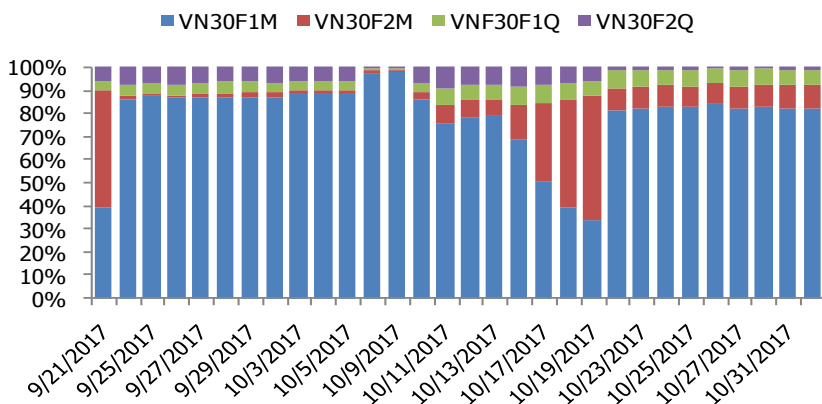
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1711	16/11/2017	15	835.8	0.36
VN30F1712	21/12/2017	50	838.9	-0.91
VN30F1803	15/03/2018	134	840	2.38
VN30F1806	21/06/2018	232	838	9.54

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau phiên giảm mạnh và khá bất ngờ vào cuối phiên trước, phiên hôm nay chỉ số VN30 đã tăng trở lại với sự đóng góp chủ yếu từ nhóm cổ phiếu ROS, BID, VNM và các cổ phiếu dầu khí, trong khi đó nhóm cổ phiếu thép lại giảm mạnh. Thực tế thì chỉ số chỉ giao dịch trong biên độ khá hẹp so với các phiên gần đây và chỉ tăng mạnh vào phiên ATC.
- Đà tăng của thị trường là khá hẹp (đặc biệt nếu còn nhìn ra ngoài VN30) và bức tranh chung của VN30 là rất phân hóa. Nhưng dù sao thì chỉ số vẫn đã lấy lại xu thế tăng trưởng, dù chông chênh, của mình. Nhà đầu tư nước ngoài hoạt động khá mạnh trong đó họ mua các mã Bất động sản, ngân hàng và bán mạnh ở ngành thép. Nhìn chung dòng tiền nước ngoài vẫn đang chảy tích cực và là lực đỡ quan trọng cho chỉ số.
- Chúng tôi cho rằng với phiên tăng ngày hôm nay thì thị trường hoàn toàn có thể đã vượt qua đợt điều chỉnh gần nhất và lấy lại xu thế tăng trưởng của mình. Dòng tiền cũng đã cải thiện hơn nhưng nhìn chung chúng tôi cho rằng những mã lớn và được nước ngoài mua mạnh sẽ vẫn là những cổ phiếu sẽ có mức tăng trưởng khả quan hơn trong VN30.
- Chúng tôi kỳ vọng chỉ số VN30 sẽ sớm có thể sẽ đạt đến ngưỡng 840 điểm trong các phiên giao dịch tới. Chúng tôi đặt ngưỡng 85x là vùng giá kỳ vọng cho đợt tăng trưởng này của VN30 và trong kịch bản khả quan nhất thậm chí chỉ số có thể còn tăng tiếp khoảng 30 điểm nữa. Nhà đầu tư ngắn hạn đã mua vào ở vùng 830 điểm có thể tiếp tục nắm giữ vị thế mua tới những vùng giá trên. Việc đóng trạng thái Mua trung hạn chỉ nên thực hiện sau khi nhà đầu tư nước ngoài chuyển từ trạng thái mua ròng hiện nay sang trạng thái bán ròng cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Bán trong ngày có thể thực hiện tại vùng đỉnh cũ VN30 ~ 840 điểm,

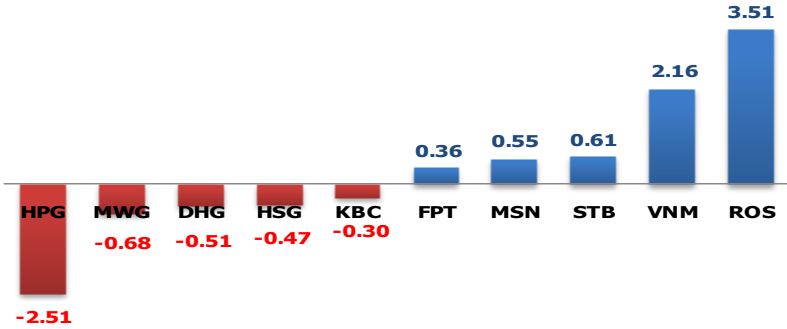
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế mua ngắn hạn có thể tiếp tục được nắm giữ tới vùng kháng cự gần nhất 840

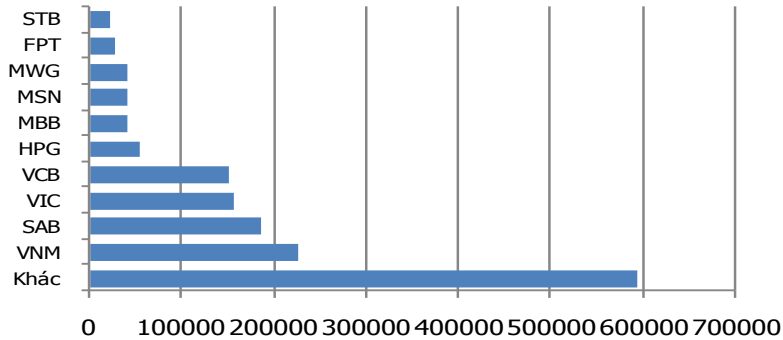
Chiến lược giao dịch Trung hạn

Các vị thế mua trung hạn có thể tiếp tục được nắm giữ tới vùng giá kỳ vọng 850x điểm cho VN30.

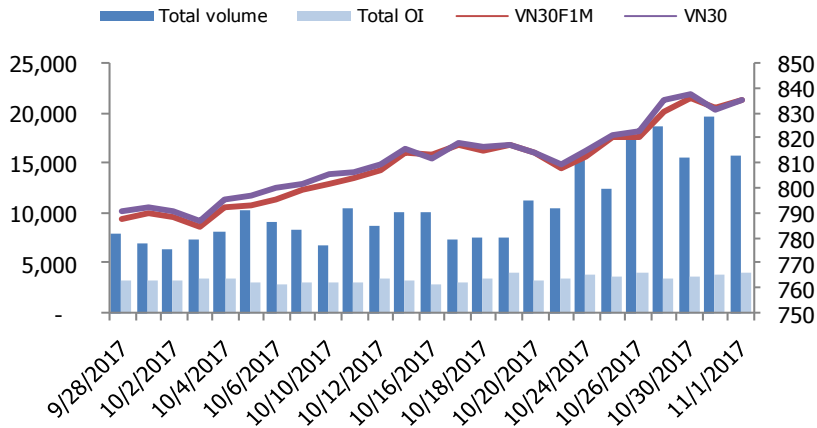
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



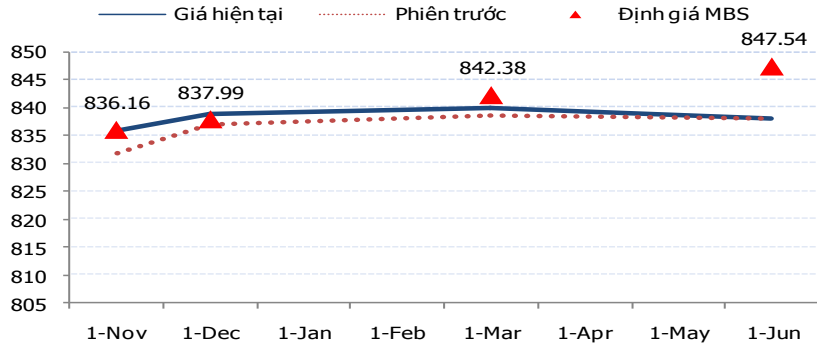
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau phiên điều chỉnh hôm qua, thị trường đã có sự hồi phục khi nhiều mã cổ phiếu lớn như ROS, BID, VNM,...đồng loạt tăng giá trở lại, bên cạnh đó, các cổ phiếu đầu khí như GAS, PVD,...giao dịch tích cực nhờ sự khởi sắc của giá dầu thế giới. Mặc dù vậy, sự phân hóa ở nhóm cổ phiếu lớn vẫn khá rõ nét, nhiều cổ phiếu vốn hóa khác là MWG, HPG, HSG, KDC,...đều đã chìm trong sắc đỏ và khiến đà tăng của chỉ số VN30 chưa thực sự vững vàng.
- Thị trường về cuối phiên giao dịch diễn ra theo chiều hướng tích cực hơn, mức tăng của chỉ số VN30 được nới rộng hơn nhờ vào lực đỡ của một số cổ phiếu trụ cột như VNM, ROS, BID, GAS, VIC, MBB, MSN,...Trong đó, VNM bất ngờ tăng 2,65% lên 155.000 đồng/CP, BID tăng 2,52% lên 22.400 đồng/CP, GAS tăng 2,1% lên 73.000 đồng/CP. Bên cạnh đó, ROS vẫn cho thấy được sức mạnh với việc tăng kịch trần lên 214.000 đồng/CP. Đóng cửa, chỉ số VN30 tăng 3,76 điểm (+0,45%) lên 835,38 điểm, số mã tăng giá chiếm ưu thế trong nhóm VN30 (18/12 mã). Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 47,54 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 1.933 tỷ đồng tăng lần lượt 24,8% và 25,1% so với phiên trước.
- Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng trên sàn HSX với giá trị đạt 234,14 tỷ đồng. Trong đó, họ mua ròng các mã như VNM (+114,81 tỷ), KDH (+106,82 tỷ), HBC (+30,13 tỷ), VIC (+26,52 tỷ),...Ở chiều ngược lại họ bán ròng các mã như HPG (-50,42 tỷ), SSI (-17,86 tỷ), HSG (-13,96 tỷ)

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



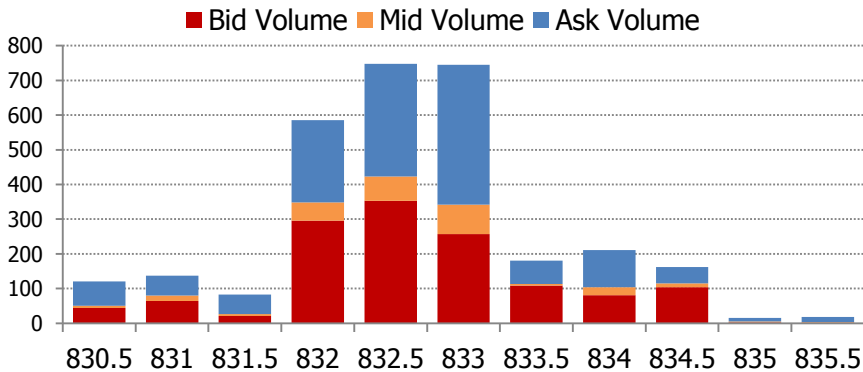
ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1711	835.8	0.47	15,611	- 20.49	3289	1.26
VN30F1712	838.9	0.23	99	- 12.39	415	8.07
VN30F1803	840	0.17	29	70.59	272	3.03
VN30F1806	838	0.00	10	- 75.00	55	3.77
Tổng			15,749	- 20.47	4,031	2.08

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1711



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- Diễn biến trên thị trường phái sinh diễn ra đồng pha với thị trường cơ sở, cả 3 HDTL (VN30F1711, VN30F1712, VN30F1803) đều tăng giá và có mức tăng từ 0,17% đến 0,47%, riêng hợp đồng VN30F1806 đóng cửa ở mức tham chiếu. Kết thúc phiên giao dịch, hợp đồng VN30F1711 tăng 0,47% lên 835,80 điểm; VN30F1712 tăng 0,23% lên 838,90 điểm; VN30F1803 tăng 0,17% lên 840 điểm; VN30F1806 đứng ở mốc tham chiếu 838 điểm. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 835,38 điểm tăng 0,45% so với phiên trước. Tương quan giá của VN30F1711 và thị trường cơ sở đạt mức basis +0,42 điểm, basis của VN30F1712 đạt +3,52 điểm, basis của VN30F1803 đạt +4,62 điểm, basis của VN30F1806 đạt +2,62 điểm trong phiên hôm nay.
- Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 15.749 hợp đồng giảm 20,47% so với phiên liền trước. Cụ thể, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1711 giảm 20,49% đạt 15.611 hợp đồng được khớp lệnh, khối lượng hợp đồng VN30F1712 đạt 99 hợp đồng giảm 12,39%, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1803 đạt 29 hợp đồng tăng 70,59%, khối lượng hợp đồng VN30F1806 đạt 10 hợp đồng giảm 75% so với phiên hôm trước.
- Hiện tại, giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1711 là 836,16 điểm (cao hơn +0,36 điểm so với giá thị trường). Giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1712 là 837,99 điểm (-0,91 điểm); VN30F1803 là 842,38 điểm (+2,38 điểm) và VN30F1806 là 847,54 điểm (+9,54 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	842.71	0.65	16.38	17.08	26.75
Dow Jones	23,435.01	0.25	19.72	18.71	18.58
S&P 500	2,579.36	0.16	21.71	19.41	15.21
Nikkei 225	22,418.22	- 0.01	19.48	19.17	17.28
Shanghai	3,395.91	0.08	17.03	14.65	9.42
DAX	13,465.51	1.78	19.10	15.12	17.28
Vàng	1,277.65	0.23	-	-	11.34
Dầu WTI	54.29	- 0.02	-	-	1.06

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Chủ nhật – 29/10/2017			
Tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ VN tháng 10	12.1%	10.4%	12.7%
Chỉ số lạm phát Việt Nam tháng 10	3.4%	3.5%	2.98%
Cán cân thương mại Việt Nam tháng 10	1100 triệu USD	-250 triệu USD	900 triệu USD
Chỉ số sản xuất công nghiệp VN T.10	13.2%	11.5%	17%
Tăng trưởng lượt khách du lịch đến VN	18.6%		24.7%
Thứ hai – 30/10/2017			
Chỉ số bán lẻ Đức tháng 9	-0.2%	0.5%	0.5%
CPI hàng hóa và dịch vụ Mỹ tháng 9	0.1%	0.1%	0.1%
Thứ ba – 31/10/2017			
CPI ước tính tạm thời châu Âu T.10	1.5%	1.5%	1.4%
Chỉ số niềm tin tiêu dùng Mỹ T.10	120.6	121.1	125.9
Thứ tư – 01/11/2017			
Dự trữ dầu thô Mỹ tuần cuối tháng 10	0.9 triệu tấn	-1.5 triệu tấn	-2.4 triệu tấn
Thứ năm – 02/11/2017			
Đơn mới thất nghiệp tuần của Mỹ	233.000	235.000	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Tháng 11 khởi đầu với triển vọng tích cực. Báo cáo kết quả kinh doanh có lãi, cùng niềm lạc quan vào tăng trưởng kinh tế toàn cầu đã giúp cổ phiếu thế giới đồng loạt tăng điểm và đạt những ngưỡng cao mới. Tại châu Á, chỉ số Nikkei của Nhật tăng mạnh 1.9% lập mức kỷ lục mới trong 21 năm. Ở châu Âu, chỉ số Stoxx Europe 600 cũng nhay vọt lên mức cao nhất trong hơn 2 năm qua nhờ đà tăng của hầu hết các cổ phiếu ngành công nghiệp.
- Tại Mỹ, dollar giảm nhẹ khi thông tin Trump sẽ chọn Jerome Powell là người lãnh đạo mới của FED được công bố. Có khả năng những chính sách tiền tệ của Powell sẽ giúp kinh tế Mỹ đạt được tỷ lệ lạm phát mục tiêu 2%, do đó các nhà đầu tư đang suy tính liệu những điều này có ảnh hưởng đến kỳ vọng FED tăng lãi suất vào tháng 12 sắp tới hay không.
- Giá dầu tăng lên mức hơn 55 USD một thùng, cao nhất trong 8 tháng gần đây khi dữ liệu cho thấy trữ lượng dầu thô của Mỹ đã sụt giảm mạnh trong tuần vừa qua. Bitcoin bùng nổ lên mức kỷ lục từ trước đến nay với giá hơn 6,500 USD, khi CME, tập đoàn điều hành giao dịch chứng khoán phái sinh lớn nhất thế giới, tuyên bố sẽ phát hành hợp đồng tương lai trên đồng tiền số này vào cuối 2017 hoặc đầu 2018. Tính đến thời điểm này, bitcoin đã tăng hơn 500% so với dollar Mỹ trong năm nay.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VNM tăng mạnh trong phiên hôm nay sau 2 phiên giảm giá trước đó và là một trong những cổ phiếu đóng vai trò hỗ trợ chỉ số VN30. Kết phiên VNM đã tăng 4.000 đ/cp để đóng cửa ở mức 155.000 đ/cp, tính cả phiên hôm nay thì VNM đã có 5 phiên tăng giá trong 7 phiên giao dịch gần nhất. Điểm đáng chú ý là SCIC đã chính thức công bố mức giá khởi điểm bán đấu giá VNM trong đợt thoái vốn 10/11 tới đây là 150.000 đ/cp, trong lần công bố này mức giá được đưa ra khá sát với giá thị trường và chỉ cách ngày đầu giá hơn 1 tuần, do đó tác động của thông tin lên giá cổ phiếu là khá tích cực.
- Về mặt kỹ thuật, từ đầu năm tới nay giá VNM đã tăng mạnh từ mức 120.000 đ/cp lên mức cao nhất là 156.000 đ/cp trước khi hình thành vùng giá đi ngang trong biên độ 146.000 - 150.000 đ/cp trong gần 4 tháng trở lại đây. Với việc hình thành xu thế tăng giá mạnh gần đây đã giúp VNM có cơ hội kiểm nghiệm lại vùng đỉnh cũ 156.000 đ/cp trong những phiên tới, các chỉ báo MACD, MFI, Stochastic đang hướng lên kết hợp với trạng thái mở rộng của bolinger band đang là những chỉ báo cho thấy xu thế tăng tiếp diễn của VNM.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.97	22,400	2.52	2.75%	56.37	-0.05	13.35	15.77	1.75
BMP	Construction & Materials	0.77	74,100	0.27	1.08%	15.79	0.24	13.92	11.92	2.47
BVH	Nonlife Insurance	0.88	50,600	1.20	3.04%	15.30	0.00	24.09	19.23	2.46
CII	Construction & Materials	1.48	31,600	-0.94	1.60%	31.49	-0.19	3.59	5.88	1.56
CTD	Construction & Materials	1.51	222,000	1.83	2.28%	21.65	0.00	10.89	10.31	2.48
CTG	Banks	1.78	18,800	0.27	1.34%	15.69	0.00	9.32	11.66	1.13
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.10	95,000	-5.28	6.96%	58.87	0.44	19.71	16.12	4.40
DPM	Chemicals	0.83	20,900	-1.88	1.91%	6.58	0.02	12.19	9.27	1.00
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.48	50,800	0.79	1.19%	46.11	0.09	13.07	11.43	2.70
GAS	Oil & Gas Producers	1.77	73,000	2.10	1.81%	61.14	0.16	15.79	19.31	3.52
GMD	Industrial Transportation	1.00	40,000	-1.23	2.00%	12.70	-0.09	19.31	6.20	1.91
HPG	General Industrials	8.26	35,700	-3.51	3.51%	205.81	-1.13	6.61	7.44	1.80
HSG	Industrial Metals & Mining	1.18	22,100	-4.54	5.68%	91.24	0.07	4.83	4.42	1.55
KBC	Financial Services	1.11	12,450	-3.11	3.25%	26.81	-0.04	10.10	7.56	0.72
KDC	Food Producers	1.15	36,700	-0.94	1.51%	16.07	0.11	13.41	16.50	1.19
MBB	Banks	5.75	22,650	0.22	1.11%	56.12	-1.02	12.08	12.91	1.56
MSN	Financial Services	7.88	60,000	0.84	2.56%	30.02	-0.75	31.55	25.04	3.61
MWG	Technology Hardware & Equipment	6.45	126,900	-1.25	1.90%	78.22	1.45	21.33	17.74	8.35
NT2	Electricity	0.66	30,000	0.17	2.17%	10.54	0.05	12.74	9.40	1.85
NVL	Real Estate Investment & Services	2.73	60,800	-0.16	0.83%	72.17	0.13	17.90	14.75	3.97
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	0.76	15,650	5.03	6.00%	115.80	0.12	N/A	N/A	0.46
REE	Industrial Engineering	1.59	33,700	-1.46	2.99%	32.61	-0.06	6.88	7.89	1.43
ROS	Construction & Materials	6.43	214,000	7.00	7.00%	303.87	2.10	207.22	N/A	20.74
SAB	Beverages	7.01	286,900	0.46	2.24%	5.41	-0.70	39.97	40.13	13.32
SBT	Food Producers	1.63	20,900	0.97	4.20%	25.47	-0.38	18.80	N/A	1.75
SSI	Financial Services	1.80	22,200	-1.77	3.65%	105.27	-0.23	10.25	12.57	1.25
STB	Banks	4.11	11,200	1.82	1.36%	12.53	0.30	29.50	N/A	0.89
VCB	Banks	3.80	41,600	0.48	1.21%	89.43	-0.15	21.56	21.52	2.77
VIC	Real Estate Investment & Services	10.10	58,600	0.17	1.03%	84.48	0.17	48.70	51.57	5.35
VNM	Food Producers	10.01	155,000	2.65	2.98%	229.70	-0.09	24.14	22.58	9.37

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
		GD thỏa thuận - 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn